

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Đề án 1690), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xác định cụ thể nội dung công việc và trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án; gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Đề án, xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, sản phẩm dự kiến và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg; bảo đảm sự phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan hiệu quả, đúng tiến độ theo kế hoạch và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng

mắc, phát sinh.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên nguyên tắc không làm tăng tổ chức bộ máy của cơ quan nhà nước và biên chế cán bộ, công chức.

- Từng bước hình thành mạng lưới chuyển đổi số rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở có sự tham gia của cơ quan nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Kiện toàn tổ chức bộ máy của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh; Phòng Văn hóa - Thông tin các huyện, thành phố để tăng cường thực hiện nhiệm vụ, giải pháp mới về chuyển đổi số.

b) 100% các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chú trọng bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị;

c) 100% các tổ chức, cá nhân trong Mạng lưới chuyển đổi số được tiếp cận và sử dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số;

d) Phổ biến, ứng dụng các nền tảng số và bộ công cụ phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số.

2. Định hướng đến năm 2030

a) Mạng lưới chuyển đổi số được hình thành, hoạt động hiệu quả, gắn kết chặt chẽ, phối hợp đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của quốc gia và của tỉnh;

b) 100% đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số các cấp hằng năm được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức văn hóa - xã hội cấp xã.

2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số các cấp.

a) Tại cấp tỉnh

- Bố trí bộ phận hoặc tối thiểu 01 đầu mối để tăng cường thực hiện nhiệm

vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành;

- Rà soát, bổ sung, chỉnh sửa Đề án vị trí việc làm của Sở Thông tin và Truyền thông, các phòng chuyên môn thuộc Sở và Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; tăng cường nguồn lực trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số; quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số; vận hành cơ sở dữ liệu/hệ thống thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng tại địa phương; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin mạng tại địa phương.

b) Tại cấp huyện

- Bố trí bộ phận hoặc tối thiểu 01 đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Rà soát vị trí việc làm, kiện toàn tổ chức bộ máy, trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, UBND các huyện, thành phố phân bổ biên chế cho Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn quản lý.

c) Tại cấp xã

- Tăng cường thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã;

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bổ sung nhiệm vụ về chuyển đổi số cho cán bộ công chức văn hóa - xã hội cấp xã;

- Bố trí cán bộ, công chức tham gia Mạng lưới chuyển đổi số.

3. Tổ chức phổ biến, ứng dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thông nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan.

4. Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp.

a) Ban hành kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh hàng năm và hướng dẫn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các sở, ban, ngành và địa phương xây dựng, ban hành kế hoạch hoạt động hàng năm;

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ động tham mưu, đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

5. Phát triển lực lượng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số

a) Xây dựng, phát triển đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số các cấp; tổ chức, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Lai Châu và Tổ công nghệ số cộng đồng;

b) Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở; đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

6. Thiết lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số

a) Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan điều phối chung hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

b) Thành viên Mạng lưới chuyển đổi số bao gồm:

- Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông; Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện;

- Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cán bộ, công chức được Ủy ban nhân dân cấp xã phân công tham gia Mạng lưới chuyển đổi số;

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

c) Đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số:

- Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số;

- Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, học tập về các mô hình chuyển đổi số tiêu biểu; triển khai ứng dụng các nền tảng số hiệu quả;

- Tổ chức hội nghị tôn vinh, nhân rộng mô hình thành công của các tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

7. Các cơ quan thông tấn, báo chí; Hệ thống thông tin cơ sở; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Cổng/Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tổ chức truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, của Mạng lưới chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch

UBND cấp xã trực tiếp chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

b) Quản lý, duy trì hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số.

c) Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ cho Tổ Công nghệ số cộng đồng.

d) Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

đ) Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị; biên chế được cấp có thẩm quyền giao; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương và khả năng cân đối ngân sách tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

b) Thực hiện quyết toán nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

4. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn việc rà soát, bố trí, sắp xếp vị trí việc làm, trên cơ sở số biên chế được Trung ương giao, tham mưu cho UBND tỉnh giao biên chế cho các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trong đó có biên chế để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, thành phố; cán bộ, công chức văn hóa - xã hội cấp xã.

b) Tham mưu triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

5. Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

a) Chủ động tổ chức thực hiện hoặc xây dựng Kế hoạch triển khai các nội dung theo Quyết định số 1690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này đảm bảo thời gian, hiệu quả.

b) Phân công cụ thể lãnh đạo chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện Kế hoạch này.

c) Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong tổng biên chế được giao; bố trí trang thiết bị để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

d) Tích cực tuyên truyền, phổ biến về việc triển khai thực hiện Đề án 1690 của Thủ tướng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý trên Trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng.

đ) Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định.

6. Công an tỉnh

Tổ chức bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình chuyển đổi số, gắn chuyển đổi số với thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

7. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu, Cổng Thông tin điện tử tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- V, C, CB;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY, NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ THỰC THI PHÁP LUẬT VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỪ TRUNG ƯƠNG ĐẾN ĐỊA PHƯƠNG ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN KẾT QUẢ
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Hàng năm	Kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, điều hành
2	Rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức văn hóa - xã hội cấp xã	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2024 - 2025	Quyết định ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
3	Kiến toàn tổ chức bộ máy phòng Văn hóa và thông tin cấp huyện, cụ thể bổ sung các nhiệm vụ liên quan và biên chế CNTT cho Phòng VH TT	UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Năm 2024 - 2025	Quyết định của UBND cấp huyện
4	Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ cho Tổ Công nghệ số cộng đồng theo Hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2024 - 2025	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ
5	Tham mưu triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng sau khi có hướng dẫn của Trung ương.	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2024 - 2025	Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ
6	Bố trí bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong tổng biên chế	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp	UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	Bộ phận hoặc đầu mối thực hiện nhiệm vụ

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN KẾT QUẢ
	được giao; bố trí trang thiết bị để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ	huyện; UBND cấp xã			chuyển đổi số được bố trí nhân sự và trang thiết bị
7	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức cho đội ngũ nhân lực chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở; đặc biệt chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho các thành viên thuộc Mạng lưới chuyển đổi số, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh và Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	UBND tỉnh; Sở Nội vụ; Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.
8	Tổ chức các đoàn công tác trao đổi, học tập về các mô hình chuyển đổi số tiêu biểu	Ban Chỉ đạo CDS tỉnh	Thành viên Ban Chỉ đạo CDS tỉnh; Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CDS tỉnh	Hàng năm	Lựa chọn các mô hình khả thi triển khai trên địa bàn tỉnh
9	Tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề để cung cấp, trao đổi, cập nhật thông tin, kinh nghiệm chuyên môn, nghiệp vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số và xã hội số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Hàng năm	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch.
10	Tuyên truyền, phổ biến về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1690/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu, Cổng Thông tin điện tử tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hiệu quả.
11	Tổ chức phổ biến, ứng dụng các nền tảng số và bộ công cụ sử dụng thống nhất toàn quốc phục vụ quản lý nhà nước và thực thi	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện;	Thường xuyên	Các văn bản và chương trình tập huấn.

STT	NỘI DUNG THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN KẾT QUẢ
	pháp luật về chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan.				
12	Nâng cao vai trò tham mưu, tư vấn, điều phối của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số các cấp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Thành viên Ban Chỉ đạo CDS tỉnh;	Thường xuyên	Các hoạt động của BCD Chuyển đổi số
13	Thành lập và đẩy mạnh hoạt động của Mạng lưới chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập Mạng lưới chuyển đổi số. - Các hoạt động thường xuyên của thành viên mạng lưới Chuyển đổi số.